

Phụ lục I

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ, SỬ DỤNG
ĐƯỜNG DÂY NÓNG NHÁNH CỦA CỤC HẢI QUAN**

*(Kèm theo Quyết định số **1111**/QĐ-CHQ ngày **23** tháng **7** năm 2025 của
Cục trưởng Cục Hải quan)*

STT	Tên đơn vị theo Quyết định số 2019/QĐ-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ Tài chính	Số điện thoại đường dây nóng nhánh	Ghi chú
I	CỤC HẢI QUAN		
1	Chi cục Điều tra Chống buôn lậu	868653000	
2	Ban Giám sát quản lý về hải quan	868653001	
3	Ban Kiểm tra	868653002	
II	CÁC CHI CỤC HẢI QUAN KHU VỰC		
1	Chi cục Hải quan khu vực I	868653132	
2	Hải quan Bắc Hà Nội	868653134	
3	Hải quan KCN Bắc Thăng Long	868653135	
4	Hải quan Chuyển phát nhanh	868653136	
5	Hải quan ga đường sắt quốc tế Yên Viên	868653138	
6	Hải quan Gia Thụy	868653139	
7	Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài	868653140	
8	Hải quan Hòa Lạc	868653141	
9	Hải quan Vĩnh Phúc	868653142	
10	Hải quan Phú Thọ	868653143	
11	Hải quan Hòa Bình	868653145	
12	Đội Kiểm soát hải quan	868653146	
13	Đội Phúc tập và Kiểm tra sau thông quan	868653133	
14	Chi cục Hải quan khu vực II	868653160	
15	Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất	868653162	Quản lý cho đến khi có phương án tổ chức hoạt động của Chi cục HQ KV XV mới
16	Hải quan Chuyển phát nhanh	868653163	
17	Hải quan Khu công nghệ cao	868653172	

Qm

STT	Tên đơn vị theo Quyết định số 2019/QĐ-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ Tài chính	Số điện thoại đường dây nóng nhánh	Ghi chú
18	Hải quan Khu chế xuất Linh Trung	868653169	
19	Hải quan Khu chế xuất Tân Thuận	868653171	
20	Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 1	868653164	
21	Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 2	868653173	
22	Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 3	868653166	
23	Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 4	868653167	
24	Hải quan cửa khẩu cảng Vũng Tàu	868653015	Tiếp nhận từ Chi cục Hải quan KV XV theo QĐ 382/QĐ-CHQ
25	Hải quan cửa khẩu cảng Cát Lở	868653018	
26	Hải quan cửa khẩu cảng Phú Mỹ	868653016	
27	Hải quan cửa khẩu cảng Cái Mép	868653017	
28	Hải quan Côn Đảo	868653019	
29	Hải quan cửa khẩu cảng tổng hợp Bình Dương	868653037	Tiếp nhận từ Chi cục HQ KV XVI theo QĐ 382
30	Hải quan Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore	868653036	
31	Hải quan Khu công nghiệp Mỹ Phước	868653033	
32	Hải quan Khu công nghiệp Sóng Thần	868653032	
33	Hải quan Sóng Thần	868653031	
34	Hải quan Thủ Dầu Một	868653292	
35	Hải quan Khu công nghiệp Việt Hương	868653035	
36	Đội Kiểm soát hải quan	868653174	
37	Đội Phúc tập và Kiểm tra sau thông quan	868653161	
38	Chi cục Hải quan khu vực III	868653148	

STT	Tên đơn vị theo Quyết định số 2019/QĐ-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ Tài chính	Số điện thoại đường dây nóng nhánh	Ghi chú
39	Hải quan cửa khẩu cảng Hải Phòng khu vực 1	868653150	
40	Hải quan cửa khẩu cảng Hải Phòng khu vực 2	868653151	
41	Hải quan cửa khẩu cảng Hải Phòng khu vực 3	868653152	
42	Hải quan cửa khẩu cảng Đình Vũ	868653158	
43	Hải quan KCX và KCN Hải Phòng	868653155	
44	Hải quan Hải Dương	868653154	Tiếp nhận từ Chi cục HQ KV IV theo QĐ 382
45	Đội Kiểm soát hải quan	868653159	
46	Đội Phúc tập và Kiểm tra sau thông quan	868653149	
47	Chi cục Hải quan khu vực IV	868653176	
48	Hải quan Thái Bình	868653157	Tiếp nhận từ Chi cục HQ KV III tại QĐ 382
49	Hải quan Hưng Yên	868653153	
50	Hải quan Hà Nam	868653179	
51	Hải quan Nam Định	868653178	
52	Hải quan Ninh Bình	868653177	Tiếp nhận từ Chi cục HQ KV X theo QĐ 382
53	Đội Kiểm soát hải quan	868653180	
54	Đội Phúc tập và Kiểm tra sau thông quan	865658880	
55	Chi cục Hải quan khu vực V	868653021	
56	Hải quan Bắc Ninh	868653024	
57	Hải quan Tiên Sơn	868653025	
58	Hải quan Yên Phong	868653293	
59	Hải quan Bắc Giang	868653023	
60	Hải quan Thái Nguyên	868653026	

STT	Tên đơn vị theo Quyết định số 2019/QĐ-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ Tài chính	Số điện thoại đường dây nóng nhánh	Ghi chú
61	Hải quan Bắc Kạn	868653059	
62	Đội Kiểm soát hải quan	868653027	
63	Đội Phúc tập và Kiểm tra sau thông quan	868653022	
64	Chi cục Hải quan khu vực VI	868653195	
65	Hải quan cửa khẩu ga đường sắt quốc tế Đồng Đăng	868653199	
66	Hải quan cửa khẩu Cốc Nam	868653200	
67	Hải quan cửa khẩu Chi Ma	868653198	
68	Hải quan cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị	868653196	
69	Hải quan cửa khẩu Tân Thanh	868653197	
70	Đội Kiểm soát hải quan	868653201	
71	Đội Phúc tập và kiểm tra sau thông quan	868653202	
72	Chi cục Hải quan khu vực VII	868653203	
73	Hải quan cửa khẩu quốc tế Lào Cai	868653208	
74	Hải quan cửa khẩu ga đường sắt quốc tế Lào Cai	868653207	
75	Hải quan cửa khẩu Mường Khương	868653205	
76	Hải quan cửa khẩu Bát Xát	868653206	
77	Hải quan cửa khẩu quốc tế Tây Trang	868653083	
78	Hải quan cửa khẩu Ma Lù Thàng	868653084	
79	Hải quan Yên Bái	868653144	Tiếp nhận từ Chi cục HQ KV I theo QĐ 382
80	Đội Kiểm soát hải quan	868653209	
81	Đội Phúc tập và kiểm tra sau thông quan	868653204	
82	Chi cục Hải quan khu vực VIII	868653242	
83	Hải quan cửa khẩu quốc tế Móng Cái	868653247	

STT	Tên đơn vị theo Quyết định số 2019/QĐ-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ Tài chính	Số điện thoại đường dây nóng nhánh	Ghi chú
84	Hải quan cửa khẩu Hoàn Mô	868653246	
85	Hải quan cửa khẩu Bắc Phong Sinh	868653244	
86	Hải quan cửa khẩu cảng Hòn Gai	868653250	
87	Hải quan cửa khẩu cảng Cẩm Phả	868653245	
88	Hải quan cửa khẩu cảng Vạn Gia	868653248	
89	Đội Kiểm soát hải quan	868653251	
90	Đội Phúc tập và kiểm tra sau thông quan	868653243	
91	Chi cục Hải quan khu vực IX	868653229	
92	Hải quan cửa khẩu quốc tế Cha Lo	868653230	
93	Hải quan cửa khẩu cảng Hòn La	868653231	
94	Hải quan cửa khẩu Cà Roòng	868653233	
95	Hải quan cửa khẩu quốc tế Lao Bảo	868653261	
96	Hải quan cửa khẩu quốc tế La Lay	868653262	
97	Hải quan cửa khẩu cảng Cửa Việt	868653264	
98	Hải quan Thủy An	868653284	
99	Hải quan cửa khẩu cảng Chân Mây	868653289	
100	Hải quan cửa khẩu A Đớt	868653285	
101	Đội Kiểm soát hải quan	868653235	
102	Đội Phúc tập và kiểm tra sau thông quan	868653266	
103	Chi cục Hải quan khu vực X	868653276	
104	Hải quan cửa khẩu cảng Thanh Hóa	868653279	
105	Hải quan cửa khẩu cảng Nghi Sơn	868653280	
106	Hải quan cửa khẩu quốc tế Na Mèo	868653278	

STT	Tên đơn vị theo Quyết định số 2019/QĐ-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ Tài chính	Số điện thoại đường dây nóng nhánh	Ghi chú
107	Hải quan Sơn La	868653087	Tiếp nhận từ Chi cục HQ KV VII theo QĐ số 382
108	Hải quan cửa khẩu quốc tế Lóng Sập	868653085	
109	Đội Kiểm soát hải quan	868653281	
110	Đội Phúc tập và kiểm tra sau thông quan	868653277	
111	Chi cục Hải quan khu vực XI	868653114	
112	Hải quan cửa khẩu Thanh Thủy	868653225	
113	Hải quan Vinh	868653221	
114	Hải quan cửa khẩu cảng Cửa Lò	868653228	
115	Hải quan cửa khẩu quốc tế Nậm Cắn	868653224	
116	Hải quan cửa khẩu quốc tế Cầu Treo	868653117	
117	Hải quan cửa khẩu cảng Vũng Áng	868653118	
118	Hải quan cửa khẩu cảng Xuân Hải	868653119	
119	Đội Kiểm soát hải quan	868653122	
120	Đội Phúc tập và kiểm tra sau thông quan	868653123	Điều chuyển số ĐT của Đội KS phòng, chống ma túy – Cục HQ tỉnh Hà Tĩnh (cũ)
121	Chi cục Hải quan khu vực XII	868653068	
122	Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Đà Nẵng	868653070	
123	Hải quan cửa khẩu cảng Đà Nẵng	868653072	
124	Hải quan Khu công nghiệp Đà Nẵng	868653073	
125	Hải quan cửa khẩu quốc tế Nam Giang	868653240	

STT	Tên đơn vị theo Quyết định số 2019/QĐ-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ Tài chính	Số điện thoại đường dây nóng nhánh	Ghi chú
126	Hải quan Khu công nghiệp Quảng Nam	868653238	
127	Hải quan cửa khẩu cảng Kỳ Hà	868653239	
128	Hải quan cửa khẩu cảng Dung Quất	868653256	
129	Hải quan các KCN Quảng Ngãi	868653257	
130	Hải quan cửa khẩu quốc tế Bờ Y	868653109	Tiếp nhận từ Chi cục Hải quan KV XIV tại QĐ số 382
131	Đội Kiểm soát hải quan	868653075	
132	Đội Phúc tập và kiểm tra sau thông quan	868653069	
133	Chi cục Hải quan khu vực XIII	868653188	
134	Hải quan cửa khẩu cảng Nha Trang	868653189	
135	Hải quan cửa khẩu cảng Cam Ranh	868653191	
136	Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Cam Ranh	868653193	
137	Hải quan Vân Phong	868653190	
138	Hải quan Ninh Thuận	868653192	
139	Hải quan cửa khẩu cảng Bình Thuận	868653098	Tiếp nhận từ Chi cục HQ KV XV tại QĐ 382
140	Hải quan Đà Lạt	868653078	Tiếp nhận từ Chi cục HQ KV XIV tại QĐ 382
141	Hải quan cửa khẩu Buprăng	868653080	
142	Đội Kiểm soát hải quan	868653194	
143	Đội Phúc tập và kiểm tra sau thông quan	868653043	Điều chuyển số ĐT từ Đội Kiểm soát HQ – Cục HQ tỉnh Bình Định (cũ)

STT	Tên đơn vị theo Quyết định số 2019/QĐ-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ Tài chính	Số điện thoại đường dây nóng nhánh	Ghi chú
144	Chi cục Hải quan khu vực XIV	868653077	
145	Hải quan cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh	868653110	
146	Hải quan Buôn Ma Thuột	868653079	
147	Hải quan cửa khẩu cảng Quy Nhơn	868653041	Tiếp nhận từ Chi cục QH KV XIII tại QĐ 382
148	Hải quan Phú Yên	868653042	
149	Đội Kiểm soát hải quan	868653081	
150	Đội Phúc tập và kiểm tra sau thông quan	868653112	Điều chuyển số ĐT từ Đội kiểm soát HQ – Cục HQ Gia Lai – Kon Tum (cũ)
151	Chi cục HQ KV XVI	868653053	Tiếp nhận từ Chi cục HQ KV VI tại QĐ số 382
152	Hải quan cửa khẩu Tà Lùng	868653054	
153	Hải quan cửa khẩu quốc tế Trà Lĩnh	868653055	
154	Hải quan cửa khẩu Sóc Giang	868653056	
155	Hải quan cửa khẩu Pò Peo	868653057	
156	Hải quan cửa khẩu Lý Vạn	868653058	
157	Hải quan cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy	868653125	Tiếp nhận từ Chi cục HQ KV VII tại QĐ 382
158	Hải quan cửa khẩu Xín Mần	868653126	
159	Hải quan cửa khẩu Săm Pun	868653130	Điều chuyển số ĐT từ Đội Kiểm soát HQ - Cục HQ tỉnh Hà Giang (cũ)
160	Hải quan Tuyên Quang	868653129	Tiếp nhận từ Chi cục HQ KV V tại QĐ 382
161	Đội Kiểm soát Hải quan	868653060	Tiếp nhận từ Chi cục Hải quan KV VI

STT	Tên đơn vị theo Quyết định số 2019/QĐ-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ Tài chính	Số điện thoại đường dây nóng nhánh	Ghi chú
162	Đội Phúc tập và kiểm tra sau thông quan	868653124	Điều chuyển số ĐT từ Cục Hải quan tỉnh Hà Giang (cũ)
163	Chi cục Hải quan khu vực XVII	868653210	
164	Hải quan Đức Hòa	868653217	
165	Hải quan cửa khẩu cảng quốc tế Long An	868653212	
166	Hải quan cửa khẩu Mỹ Quý Tây	868653215	
167	Hải quan cửa khẩu quốc tế Bình Hiệp	868653214	
168	Hải quan cửa khẩu quốc tế Mộc Bài	868653269	Tiếp nhận từ Chi cục HQ KV XVI tại QĐ 382
169	Hải quan cửa khẩu quốc tế Xa Mát	868653270	
170	Hải quan cửa khẩu Phước Tân	868653271	
171	Hải quan cửa khẩu Kà Tum	868653272	
172	Hải quan Khu công nghiệp Trảng Bàng	868653273	
173	Đội Kiểm soát hải quan	868653218	
174	Đội Phúc tập và kiểm tra sau thông quan	868653211	
175	Chi cục Hải quan khu vực XVIII	868653090	
176	Hải quan Biên Hòa	868653092	
177	Hải quan Thống Nhất	868653097	
178	Hải quan Khu chế xuất Long Bình	868653096	
179	Hải quan Long Bình Tân	868653095	
180	Hải quan cửa khẩu cảng Đồng Nai	868653093	
181	Hải quan cửa khẩu cảng Nhơn Trạch	868653094	
182	Hải quan cửa khẩu quốc tế Hoa Lư	868653045	Tiếp nhận từ Chi cục Hải quan KV XVI theo QĐ 382
183	Hải quan cửa khẩu Hoàng Diệu	868653046	

STT	Tên đơn vị theo Quyết định số 2019/QĐ-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ Tài chính	Số điện thoại đường dây nóng nhánh	Ghi chú
184	Hải quan Chơn Thành	868653047	QĐ 382
185	Hải quan cửa khẩu Lộc Thịnh	868653044	Điều chuyển số ĐT từ Cục Hải quan tỉnh Bình Phước (cũ)
186	Đội Kiểm soát hải quan	868653099	
187	Đội Phúc tập và kiểm tra sau thông quan	868653091	
188	Chi cục Hải quan khu vực XIX	868653061	
189	Hải quan Tây Đô	868653063	
190	Hải quan Hậu Giang	868653294	
191	Hải quan cửa khẩu cảng Cần Thơ	868653064	
192	Hải quan cửa khẩu cảng Trà Vinh	865682188	
193	Hải quan cửa khẩu Vĩnh Long	868653065	
194	Hải quan Sóc Trăng	868653066	
195	Hải quan Bạc Liêu	868653051	
196	Hải quan Cà Mau	868653050	Đổi tên từ Hải quan CK Cảng Năm Căn
197	Hải quan Bến Tre	868653216	Tiếp nhận từ Chi cục Hải quan KV XVII tại QĐ 382
198	Đội Kiểm soát hải quan	868653067	
199	Đội Phúc tập và kiểm tra sau thông quan	868653062	
200	Chi cục Hải quan khu vực XX	868653100	
201	Hải quan cửa khẩu cảng Mỹ Thới	868653005	
202	Hải quan cửa khẩu quốc tế Tịnh Biên	868653006	
203	Hải quan cửa khẩu quốc tế Vĩnh Xương	868653007	
204	Hải quan cửa khẩu Khánh Bình	868653008	

Qh

STT	Tên đơn vị theo Quyết định số 2019/QĐ-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ Tài chính	Số điện thoại đường dây nóng nhánh	Ghi chú
205	Hải quan cửa khẩu Vĩnh Hội Đông	868653010	
206	Hải quan cửa khẩu quốc tế Dinh Bà	868653104	
207	Hải quan cửa khẩu quốc tế Thường Phước	868653102	
208	Hải quan cửa khẩu cảng Đồng Tháp	868653101	
209	Hải quan cửa khẩu quốc tế Phú Quốc	868653184	Đổi tên từ Hải quan Phú Quốc
210	Hải quan Rạch Giá	868653183	
211	Hải quan cửa khẩu quốc tế Hà Tiên	868653182	
212	Hải quan cửa khẩu cảng Mỹ Tho	868653213	Tiếp nhận từ Chi cục Hải quan KV XVII tại QĐ 382
213	Đội Kiểm soát hải quan	868653106	
214	Đội Phúc tập và kiểm tra sau thông quan	868653186	Điều chuyển số ĐT từ Đội KS HQ - Cục HQ tỉnh Kiên Giang (cũ)

